

## **13. QUY TRÌNH KỸ THUẬT SẢN XUẤT GIỐNG LẠC GV10**

Trần Văn Sỹ\*, Trần Hữu Yết, Nguyễn Văn Chương, Nguyễn Văn Long,  
Khương Thị Như Hương, Nguyễn Hữu Hy

### **I. NGUỒN GỐC**

Giống lạc GV10 được Bộ môn Nghiên cứu Đậu đỗ, Trung tâm Nghiên cứu Thực nghiệm Nông nghiệp Hưng Lộc thuộc Viện KHKTNN miền Nam chọn tạo từ tổ hợp lai GV3 x LVT bằng phương pháp phá hệ.

Giống được Bộ Nông nghiệp và PTNT công nhận sản xuất thử cho vùng Đông Nam bộ và Tây Nguyên theo Quyết định số 333/QĐ-TT-CNN ngày 05/08/2013.



Giống lạc GV10 tại Đắk Lắk

### **II. ĐẶC TÍNH NÔNG HỌC**

Giống lạc GV10 có thời gian sinh trưởng 94 - 97 ngày trong vụ đông xuân và 90 - 94 ngày trong vụ hè thu và thu đông.

Dạng cây đứng, lá hình trứng thon màu xanh đậm, gân quả rõ. Đặc điểm nổi bật của giống lạc GV10 là có hạt to, đều; khối lượng 100 hạt 44 - 46 gam, khối lượng 100 quả đạt 116 - 135 gam. Vỏ lụa màu trắng hồng, căng, đều đẹp, tỷ lệ nhân 68 - 69 %.

Chống chịu với bệnh đốm lá (*Phaeoisariopsis personata*), bệnh gỉ sắt (*Puccinia archidids*) và bệnh héo xanh vi khuẩn (*Pseudomonas solanacearum*) ở mức trung bình. Thích hợp trên chân đất thịt nhẹ, tơi xốp; riêng đất cát pha có thể thâm canh.

Trong thí nghiệm GV10 đạt năng suất trung bình 2,3 - 3,1 tấn/ha.

### **III. QUY TRÌNH KỸ THUẬT SẢN XUẤT**

#### **1. Thời vụ**

Có thể trồng quanh năm, tuy nhiên có 3 vụ trồng lạc chính: Vụ hè thu: Gieo tháng 4, 5; thu hoạch tháng 7, 8. Vụ thu đông: Gieo tháng 7, 8; thu hoạch tháng 10, 11. Vụ đông xuân: Gieo tháng 11, 12; thu hoạch tháng 3, 4.

#### **2. Đất và làm đất**

- Đất trồng lạc yêu cầu pH = 6 - 7, đất cao ráo, thoát nước tốt trong mùa mưa. Các loại đất phù sa ven sông, đất cát pha, đất bạc màu... có thể trồng lạc tốt.

- Dọn ruộng: Dọn sạch cỏ dại, tàn dư thực vật còn sót lại vì đó là môi trường thuận lợi cho nấm bệnh, chuột tồn tại và phát triển.

\* Email: tvsy106@yahoo.com

- Cày bừa đất tơi xốp để hạn chế cỏ dại và giúp cây con dễ mọc và sinh trưởng, phát triển thuận lợi.

- Phân lô, rạch hàng: Ruộng cần phải phân lô để dễ thoát nước trong mùa khô và tưới trong mùa khô. Tùy theo địa hình, thời vụ mà chọn kích thước luống cho hợp lý: Luống rộng 1,2 m - 1,5 m, cao 15 cm - 25 cm. Đất bằng thoát nước tốt có thể trồng theo băng rộng 2 - 5 m.

### **3. Mật độ, khoảng cách và phương pháp gieo**

- Tùy thời vụ, đặc tính giống, đất đai mà có thể gieo các mật độ, khoảng cách khác nhau. Tuy nhiên mật độ khoảng cách trồng hiệu quả nhất là: Trên đất đỏ (Đồng Nai, Đắk Lắk): 35 - 40 cm x 20 cm x 2 hạt/hốc. Đất xám (Bình Thuận): 25 - 30 cm x 20 cm x 2 hạt/hốc. Đất phù sa, cát pha (Tây Ninh, An Giang): 10 - 15 cm x 20 cm x 1 hạt/hốc.

- Trước khi gieo nên kiểm tra lại sức nảy mầm. Nếu hạt có tỷ lệ nảy mầm đạt trên 85% thì lượng giống cần 220 - 250 kg lạc vỏ/ha. Muốn đảm bảo mật độ cây, sau khi bóc vỏ chọn hạt có kích cỡ đồng đều, sạch bệnh để gieo.

Khi gieo hạt kết hợp rải Basudin 15- 20 kg /ha để trừ kiến, mối phá hoại hạt, mầm non của cây.

Sau khi gieo hạt dùng thuốc trừ cỏ Ronsta 50 EC, liều dùng 1,5 lít/ha phun đều lên mặt luống để hạn chế cỏ dại cũng như chí phí làm cỏ sau này.

### **4. Phân bón**

- Lượng phân bón cho 1 ha: Phân chuồng: 5 - 10 tấn + N: 30 - 50 kg (tương đương với 60 - 100 kg Urê) + P<sub>2</sub>O<sub>5</sub>: 80 - 100 kg (tương đương 400 - 500 kg Suppe lân) + K<sub>2</sub>O: 30 - 60 kg (tương đương 60 - 100 kg Kali clorua) + vôi bột: (300 - 500 kg).

- Cách bón: Bón lót: Toàn bộ lượng lân + vôi + toàn bộ phân chuồng. Thúc lần 1: sau mọc 10 - 12 ngày, bón toàn bộ urea + 1/2 ka li kết hợp làm cỏ lần 1. Thúc lần 2: Sau mọc 18 - 20 ngày, bón 1/2 kali kết hợp làm cỏ.

### **5. Chăm sóc**

- Vun gốc: Sau khi hoa đọt 1 héo (khoảng 26 - 28 ngày sau mọc).

- Dặm, tỉa: Sau khi gieo khoảng 5 - 7 ngày, kiểm tra lại tỷ lệ mọc thực tế trên đồng ruộng. Nếu lạc mọc không đều thì phải tiến hành dặm và tưới nước cho những hốc dặm ngay. Đất ẩm thì có thể ngâm lạc 12 - 16 giờ sau đó đưa ra dặm. Tỉa cây vào lúc sau mọc 12 ngày; tỉa bỏ cây ốm yếu, và chỉ để lại số cây theo yêu cầu.

- Tưới và tiêu nước: Tùy theo đất, thời vụ mà có chế độ tưới khác nhau. Đối với vụ đông xuân có thể tưới như sau:

Vụ mưa: Thời kỳ gieo hạt nếu trời nắng thì phải tưới bổ sung. Đất thấp, ẩm phải tiến hành tiêu nước triệt để không để nước đọng lại trên ruộng.



Giống lạc GV10 tại Bình Thuận

Vụ khô: Tùy theo từng loại đất nhưng nhìn chung có 2 cách tưới: Tưới theo rãnh: 7 - 10 ngày/lần; tưới phun: 5 - 7 ngày/lần.

## **6. Phòng trừ sâu bệnh hại**

### *a) Bệnh hại*

- Bệnh đốm nâu: Hại chủ yếu trên lá, vết bệnh có màu nâu, nâu vàng, xung quanh vết bệnh có quầng vàng, trên vết bệnh có 1 lớp mốc màu xám đỏ là cảnh báo tử phân sinh conidi, mặt dưới vết bệnh có màu nhạt hơn.

- Bệnh đốm đen: Bệnh xuất hiện đầu tiên ở những lá dưới gốc sau đó lan lên những lá phía trên, vết bệnh có màu đen đều ở 2 mặt. Vết bệnh có hình tròn có viền vàng rất nhỏ (nhỏ hơn đốm nâu). Trên lá đôi khi vết bệnh phủ toàn bộ diện tích lá. Kích thước vết bệnh khoảng 4 mm, trên lá có nhiều vết bệnh làm cho lá vàng, khô và rụng.

### *\* Phòng trừ:*

- Phun Anvin, Daconil 1 - 1,5lít/ha thời kỳ 50 - 60 ngày sau gieo để phòng bệnh đốm lá và gỉ sắt hoặc dùng thuốc gốc đồng hoặc lưu huỳnh là: Benlate, Kumulus, Kasuran, Bordeaux phun vào 20 - 25 ngày trước khi thu.

- Luân canh với cây lúa nước, ngô và một số cây trồng khác ...

- Tăng cường bón vôi, kali cho cây; Thực hiện đúng theo qui trình kỹ thuật. Trước khi trồng xử lý hạt bằng Falisan 1% với liều lượng 3kg/tấn hạt (khô). Trước khi trồng phải lựa hạt. Tiến hành nhổ bỏ những cây bệnh cây chết. Thu hoạch đúng thời vụ. Thu dọn tàn dư sau thu hoạch.

### *b) Sâu hại*

- Sâu xanh, sâu loang, sâu ăn lá: Trừ bằng cách phun thuốc hoá học như: Metyl paration, Sumidicin, Cypermetyl, Decis, Sherpa, phun NPV, luân canh với cây trồng khác, gieo tập trung, bón phân hợp lý, bắt sâu bằng tay...

- Rầy, rệp: Xuất hiện 15 – 45 ngày sau khi mọc, phòng trừ bằng Bassa...

## **7. Thu hoạch và bảo quản**



Giống lạc GV10 tại Tây Ninh

*a) Thu hoạch*

- Lạc thương phẩm: Khi 85 % quả đã già, thu và phơi trên sân đất đảm bảo ẩm độ hạt 11 - 12 % và phải bảo quản nơi khô ráo.

- Lạc giống: Để đảm bảo chất lượng hạt giống, cần thu hoạch lạc đúng độ chín (khi quả già đạt khoảng 80 - 85 % tổng số quả trên cây). Trong điều kiện độ ẩm đồng ruộng cao cần thu hoạch vào giai đoạn lạc chín sinh lý (trước thu hoạch 5 - 7 ngày so với lạc thương phẩm). Sau khi nhổ cây, vặt quả, rửa sạch, lạc cần được phơi hoặc sấy khô ngay, đảm bảo độ ẩm 10 - 12%. Giống cần được làm sạch và bảo quản nơi khô, mát và kín.

*b) Bảo quản giống*

Lạc là cây có dầu do vậy thường rất dễ mất sức nảy mầm. Bảo quản giống lạc trong dụng cụ kín thì có thể giữ lại giống trong khoảng 9 - 12 tháng mà vẫn không ảnh hưởng nhiều đến tỷ lệ nảy mầm. Tuy nhiên, trước khi bảo quản giống trong các bao kín thì lạc phải được phơi sấy thật khô ẩm độ xuống dưới 12%. Vật liệu phổ biến thường được dùng đựng hạt giống là các loại bao không thấm nước như bao polyethylene hay bao giấy nhôm, lu, vại.

#### **IV. ĐỊA PHƯƠNG ĐÃ ÁP DỤNG**

Giống lạc GV10 đã được trồng và phát triển tốt tại Đồng Nai, Đắk Lắk, Bình Thuận, An Giang từ 2010 cho đến nay; quy mô mỗi tỉnh ước tính khoảng 50 ha/năm.

#### **TÀI LIỆU THAM KHẢO**

1. Trần Văn Sỹ và đồng tác giả, 2009. *Ứng dụng các tiến bộ kỹ thuật mới trong chọn tạo giống lạc để xây dựng mô hình thâm canh lạc thích hợp cho huyện Ea H'leo, tỉnh Đắk Lắk - Sở KH&CN tỉnh Đắk Lắk 2010.*
2. Nguyễn Hữu Hỷ, Trần Văn Sỹ và đồng tác giả, 2012. *Ứng dụng các tiến bộ kỹ thuật chọn giống cây trồng cạn (ngô, lạc, đậu tương, đậu xanh, bông vải) phục vụ chuyển đổi cơ cấu cây trồng tại huyện Ea Súp, tỉnh Đắk Lắk - Sở KH&CN tỉnh Đắk Lắk 2012.*
3. Nguyễn Văn Chương, Trần Văn Sỹ và đồng tác giả, 2012. *Phát triển và nhân giống các cây lạc, đậu tương - Trung tâm Chuyển giao Công nghệ và Khuyến nông – VAAS 2012.*

## **14. QUY TRÌNH KỸ THUẬT SẢN XUẤT DƯA CHUỘT ĂN TƯƠI GL1-2**

Phạm Mỹ Linh, Ngô Thị Hạnh\*, Lê Thị Tình

### **I. NGUỒN GỐC**

Trong khuôn khổ đề tài “*Nghiên cứu chọn tạo giống dưa chuột lai F1 phục vụ nội tiêu và xuất khẩu cho các tỉnh phía Bắc*” do Viện Nghiên cứu Rau quả chủ trì giai đoạn 2011 – 2015; Với các nguồn vật liệu kế thừa từ các giai đoạn trước cùng nguồn vật liệu mới tạo ra, giống dưa chuột lai GL1-2 được tạo ra từ tổ hợp lai D1/D5 (AT1-4-2/AY6-7-1).

Giống đã được hội đồng khoa học Bộ Nông nghiệp và PTNT về đánh giá kết quả khảo nghiệm giống cây trồng nông nghiệp mới tại quyết định số 622/TT-CLT ngày 27/12/2013 của Cục trưởng Cục Trồng trọt thông qua và đồng ý cấp quyết định công nhận giống sản xuất thử.

### **II. ĐẶC TÍNH NÔNG HỌC**

Giống dưa chuột GL1-2 là giống dưa chuột phục vụ ăn tươi có khả năng sinh trưởng phát triển tốt. Thời gian sinh trưởng 80 - 85 ngày. Quả dài 20-22 cm màu xanh sáng có vị ngọt, giòn phù hợp với thị hiếu người tiêu dùng miền Bắc Việt Nam.

Giống bị nhiễm bệnh hại trên đồng ruộng như sương mai và phấn trắng ở mức từ rất nhẹ đến nhẹ.

Năng suất cao (50 - 60 tấn/ha) trong cả vụ xuân hè và đông.

### **III. QUY TRÌNH KỸ THUẬT**

#### **1. Thời vụ**

- Vụ xuân: Gieo từ cuối tháng 2 đến cuối tháng 4 dương lịch.

- Vụ đông: Gieo từ đầu tháng 8 đến cuối tháng 10.

Trồng giữa 2 vụ lúa cần làm bầu để tranh thủ thời vụ.

#### **2. Gieo cây con**

Sản xuất cây con trong khay xốp hoặc khay nhựa có kích thước 60 x 45 cm với số lượng 60 hốc/khay.

Vật liệu làm bầu gồm 40% đất, 30% trấu hun hoặc mùn mục và 30% phân chuồng mục. Các thành phần trên được trộn đều sau đó đổ đầy các hốc trên khay, ấn nhẹ rồi xếp khay trên giá cao cách mặt đất ít nhất 50cm trong nhà lưới có che mái bằng vật liệu sáng (nylon hoặc tấm nhựa trắng).



\* Email: hanhvrqvn@yahoo.com